|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC TP TAM KỲ  **TR.THCS HUỲNH THÚC KHÁNG** | **KHUNG MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | | **Mức độ nhận thức** | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | |
| 1 | **THỜI NGUYÊN THUỶ** | **1. Xã hội nguyên thuỷ** | | 2 |  |  |  | | 0.5  5% |
| **2. Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp và sự chuyển biến, phân hóa của xã hội nguyên thuỷ** | | 2 |  |  |  | | 0.5  5% |
| 2 | **XÃ HỘI CỔ ĐẠI** | **1. Ai Cập và Lưỡng Hà** | | 2\* | 1\* |  |  | | 2.5  25% |
| **2. Ấn Độ** | | 2\* | 1\* |  |  | |
| **3. Trung Quốc** | | 2 | 1\* |  |  | |
| **4. Hy Lạp và La Mã** | |  |  | 1 | 1 | | 1.5  15% |
| **Tỉ lệ** | | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | | **50%** |
|  | | | |  | | | | |

**Người ra đề**

**Phan Công Hậu**

**BẢNG ĐẶC TẢ**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024**

**PHÂN MÔN: LỊCH SỬ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| 1 | **THỜI NGUYÊN THUỶ** | **1. Xã hội nguyên thuỷ** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thuỷ (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...) trên Trái đất  – Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thuỷ trên đất nước Việt Nam | 1  1 |  |  |  |
| **2. Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp và sự chuyển biến, phân hóa của xã hội nguyên thuỷ** | **Nhận biết**  – Trình bày được quá trình phát hiện ra kim loại đối với sự chuyển biến và phân hóa từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp.  – Nêu được một số nét cơ bản của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam (qua các nền văn hóa khảo cổ Phùng Nguyên – Đồng Đậu – Gò Mun.  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp  - Mô tả được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở phương Đông  – Giải thích được sự tan rã của xã hội nguyên thuỷ  – Giải thích được sự phân hóa không triệt để của xã hội nguyên thủy ở phương Đông.  **Vận dụng cao**  **-** Nhận xét được vai trò của kim loại đối với sự chuyển biến và phân hóa từ xã hội nguyên thuỷ sang xã hội có giai cấp. | 1  1 |  |  |  |
| **1. Ai Cập và Lưỡng Hà** | **Nhận biết**  – Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập và người Lưỡng Hà.  – Kể tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập, Lưỡng Hà  **Thông hiểu**  – Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà. | 1\*  1\* | 1\* |  |  |
| 2 | **XÃ HỘI CỔ ĐẠI** | **2. Ấn Độ** | **Nhận biết**  – Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ  – Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ  **Thông hiểu**  **-** Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng | 1\*  1\* | 1\* |  |  |
| **3. Trung Quốc** | **Nhận biết**  – Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.  – Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thuỷ Hoàng  **Vận dụng**  – Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tuỳ. | 2 | 1\* |  |  |
| **4. Hy Lạp và La Mã** | **Nhận biết**  – Trình bày được tổ chức nhà nước thành bang, nhà nước đế chế ở Hy Lạp và La Mã  – Nêu được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã.  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được tác động của điều kiện tự nhiên (hải cảng, biển đảo) đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã  **Vận dụng**  – Nhận xét được tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã.  **Vận dụng cao**  **-** Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay |  |  | 1 | 1 |
| **Số câu/ loại câu** | | |  | 8 câu | 1 câu | 1 câu | 1 câu |
| **Tỉ lệ** | | |  | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**  Họ và tên HS: ...................................................................  Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **Phân môn: Lịch sử – Lớp 6**  Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)    MÃ ĐỀ: A |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 2**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. bầy người. **C**. thị tộc.                **D**. bộ lạc.

**Câu 3**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**Câu 4**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 5**. Ai Cập cổ đại được hình thành trên lưu vực con sông nào?

**A**. Sông Ấn **B**. Sông Hằng **C**. Sông Hoàng Hà **D**. Sông Nin

**Câu 6**. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Lưỡng Hà cổ đại là

**A**. Kim Tự tháp. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Vườn treo Ba-bi-lon. **D**. Tượng Nhân Sư.

**Câu 7.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 8**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (1,5 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3.** (0,5 điểm).Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM**  **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6**  **(Phân môn Lịch sử)**    MÃ ĐỀ: A |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | B | C | A | D | C | D | B |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm**  **(Điểm con)** |
| **1**  **(1.5đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại:** |  |
| - Tôn giáo: Đạo Ba-la-môn và đạo Phật. | 0.5 |
| - Chữ viết: Chữ Phạn | 0.25 |
| - Toán học: Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0 | 0.5 |
| - Kiến trúc: Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi | 0.25 |
| **2**  **(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì, sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |
| **3**  **(0.5đ)** | **\*Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay:** |  |
| + Hệ thống mẫu tự La-tinh; hệ thống chữ số La Mã. | 0.25 |
| + Các định lý, định đề khoa học, như: định lí Ta-lét; định lí Pi-ta-go, … | 0,25 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**  Họ và tên HS: ...................................................................  Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **Phân môn: Lịch sử – Lớp 6**  Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)    MÃ ĐỀ: B |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 2**. Chế độ xã hội ở Ấn Độ cổ đại, đẳng cấp thấp nhất là

**A**. Bra-man **B**. Ksa-tri-a **C**. Vai-si-a **D**. Su-đra

**Câu 3**. Tôn giáo ra đời sớm nhất ở Ấn Độ cổ đại là

**A**. Phật giáo.            **B**. Ba-La-Môn. **C**. Hin-đu.      **D**. Thiên Chúa giáo.

**Câu 4.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 5**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**Câu 6**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 7**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. thị tộc.                **C**. bầy người. **D**. bộ lạc.

**Câu 8**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (1,5 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ai Cập cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã.

**Câu 3.** (0,5 điểm).Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM**  **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6**  **(Phân môn Lịch sử)**    MÃ ĐỀ: B |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | D | B | D | B | A | C | C |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm**  **(Điểm con)** |
| **Câu 3**  **(1.5đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ai Cập cổ đại:** |  |
| - Chữ viết: Chữ tượng hình. | 0.25 |
| - Kĩ thuật: Kĩ thuật ướp xác. | 0.25 |
| - Toán học: Làm các phép tính theo hệ đếm thập phân | 0.5 |
| - Kiến trúc: Kim tự tháp và tượng nhân sư | 0.5 |
| **2**  **(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì, sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |
|  | **\*Những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay:** |  |
| **3**  **(0.5đ)** | + Hệ thống mẫu tự La-tinh; hệ thống chữ số La Mã. | 0.25 |
| + Các định lý, định đề khoa học, như: định lí Ta-lét; định lí Pi-ta-go, … | 0,25 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG**  Họ và tên HS: ...................................................................  Lớp: 6 /............ | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **Phân môn: Lịch sử – Lớp 6**  Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)    **DÀNH CHO HỌC SINH KHUYẾT TÂT**  KHUYẾ |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | Lời phê: |

ĐỀ CHÍNH THỨC

1. **TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1**. Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

**A**. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.

**B**. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

**C**. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.

**D**. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.

**Câu 2**. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

**A**. làng bản.                 **B**. bầy người. **C**. thị tộc.                **D**. bộ lạc.

**Câu 3**. Nguyên nhân chính làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã là do

**A**. năng suất lao động tăng. **B**. có sản phẩm thừa.

**C**. công cụ bằng kim loại xuất hiện. **D**. xã hội phân hóa giàu nghèo.

**Câu 4**. Những bằng chứng nào chứng tỏ người Phùng Nguyên, Đồng Đậu đã biết luyện kim?

**A**. Những cục xỉ đồng, dùi đồng. **B**. Những lớp vỏ sò dày.

**C**. Dấu vết thóc gạo cháy. **D**. Tìm thấy vỏ đất nung lớn.

**Câu 5**. Ai Cập cổ đại được hình thành trên lưu vực con sông nào?

**A**. Sông Ấn **B**. Sông Hằng **C**. Sông Hoàng Hà **D**. Sông Nin

**Câu 6**. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Lưỡng Hà cổ đại là

**A**. Kim Tự tháp. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Vườn treo Ba-bi-lon. **D**. Tượng Nhân Sư.

**Câu 7.** Ai là người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo.

**A**. Mạnh Tử. **B**. Lão Tử. **C**. Hàn Phi Tử. **D**. Khổng Tử.

**Câu 8**. Công trình phòng ngự nổi tiếng được xây dựng dưới thời nhà Tần là

**A**. Ngọ Môn. **B**. Vạn Lý Trường Thành.

**C**. Tử Cấm Thành.                          **D**. Luy Trường Dục.

**B. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (2 điểm). Nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

**Câu 2**. (1.0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS H. T. KHÁNG** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM**  **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6**  **(Phân môn Lịch sử)**    **DÀNH CHO HỌC SINH KHUYẾT TẬT** |

**A. TRẮC NGHIỆM*: ( 2,0 điểm)***

**(**Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | B | C | A | D | C | D | B |

**B. TỰ LUẬN**: **(3,0 *điểm).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm**  **(Điểm con)** |
| **1**  **(2.0đ)** | **\* Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại:** |  |
| - Tôn giáo: Đạo Ba-la-môn và đạo Phật. | 0.5 |
| - Chữ viết: Chữ Phạn | 0.5 |
| - Toán học: Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0 | 0.5 |
| - Kiến trúc: Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi | 0.5 |
| **2**  **(1.0đ)** | **\* Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã:** |  |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều nhiều vịnh, hải cảng thuận lợi phát triển thương nghiệp. | 0.5 |
| - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng, chì,sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho phát triển thủ công nghiệp và hoạt động thương nghiệp… | 0.5 |

*( Lưu ý: Học sinh có thể chỉ ra ý khác và lập luận phù hợp thì dùng để thay thế ý trong hướng dẫn chấm này)*

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC ………..**

**MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 6**

**(Phân môn Lịch sử)**

**I. TRẮC NGHIỆM*: ( 2.0 điểm)***

**Chọn câu trả lời đúng nhất:** (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | B | D | A | B | B | A |

**II. TỰ LUẬN***:* ***(3.0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | **1.5** |
|  | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **2** | *Điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng đến sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã là:* | **1.0** |
| - Hy Lạp có khí hậu, đất đai phù hợp với việc trồng nho và ôliu. Có nhiều loại loại khoáng sản như sắt, đồng, vàng … Có nhiều nhiều vịnh, hải cảng…  - La Mã: Có nhiều kim loại như đồng. chì,sắt, đường bờ biển dài, có nhiều vịnh, biển thuận lợi cho hoạt động hàng hải… | 0.5  0.5 |
| **3** | *Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến văn hóa Việt Nam trong những năm đầu Công nguyên:* | **0.5** |
| - Về văn hóa: Ấn Độ giáo, Phật giáo, chữ viết.  - Về kiến trúc: khu thánh đại Mỹ Sơn.  - …….. | 0.25  0.25 |

**----------------------------------HẾT-------------------------------------**

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ**

**I. TRẮC NGHIỆM:** (2,0 điểm) Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **ĐA** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. TỰ LUẬN:** (3,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Nội dung cần đạt** | | **Điểm** | |
| **1**  (1,5đ) | |  | |  | |
| **2**  (1,0đ) | |  | |  | |
| **3**  (0,5đ) | |  | |  | |
| **TRƯỜNG THCS H.T.KHÁNG**  ĐỀ CHÍNH THỨC    (*Đề gồm có 02 trang*) | | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**  **Phân môn: Lịch sử – Lớp 6**  Thời gian: 30 phút (không kể thời gian giao đề)    MÃ ĐỀ: A | |

**A. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

**B. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1:** (2,5 điểm).

**Câu 2:** (2,5 điểm).

**-----------------------------------** HẾT **-----------------------------------**

*( Lưu ý: )*

…………………………………………………………………………………………………………….

**II. PHẦN TỰ LUẬN** (3,0 điểm)